TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HS-ST
Ngày 04-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông,

2. Ông Phạm Việt Chiến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/TLHS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Hồ T, sinh ngày 05 tháng 4 năm 1989; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 9/12; con ông Bùi Minh L, sinh năm 1956 và bà Hồ Thị H (đã chết); có vợ là Y Lan Thị L, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28-10-2019, bị Công an thành phố T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép, chưa nộp phạt;

Nhân thân:

Ngày 06-5-2011, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26-7-2011.

Ngày 24-8-2016, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09-02-2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*:

1. Ông Nguyễn Tấn C, sinh năm 1957;

2. Chị Nguyễn Thị Lan D, sinh năm 1980;

Cùng trú tại: Thôn Phú T, xã Tam P, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (cả hai có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19-3-2020, bị cáo Bùi Hồ T đi bộ từ phòng trọ tại thôn Phú T, xã Tam P đến khu vực dốc Diên H thuộc thôn Phú Q, xã Tam Phú để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến trước nhà ông Nguyễn Tấn C, bị cáo đi bộ vào ngôi nhà hoang rồi đi vòng ra phía sau nhà ông C. Thấy cửa sắt phía sau nhà ông C có chốt nhưng không khóa nên bị cáo mở cửa đi vào nhà. Tại nhiều vị trí trong nhà ông C, bị cáo T đã lén lút chiếm đoạt 03 điện thoại di động (01 hiệu Samsung J2 Prime màu vàng đồng bị nứt màn hình; 01 hiệu Samsung J2 Pro màu xám; 01 hiệu Sony Xperia Z3 màu trắng bị nứt màn hình), 01 máy đo huyết áp điện tử hiệu Microlife-BPA100 Plus màu trắng; 01 quần Kaki, trong túi quần có 120.000 đồng; Ngoài ra bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Lan D 01 01 máy tính xách tay hiệu dell Core i5 Inspiron N430 màu đen kèm theo 01 dây sạc máy tính và 02 áo khoác trong túi có số tiền 1.200.000 đồng (tiền trong túi khoác màu đỏ). Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 8.220.000 đồng (01 quần Kaki và 02 áo khoác nữ không có giá trị mua bán nên không định giá). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ các tài sản trên (riêng 01 quần kaki và 02 áo khoác không thu hồi được; máy đo huyết áp bị cáo bỏ lại phía sau nhà) và trả lại cho các bị hại; thu giữ 01 USB do ông C giao nộp có chứa nội dung việc bị cáo T chiếm đoạt tài sản tại nhà ông C). Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông C 120.00 đồng, bồi thường cho chị D 1.200.000 đồng. Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 07-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Bùi Hồ T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Bùi Hồ T từ 12 đến 15 tháng tù.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Ngày 19-3-2020, bị cáo Bùi Hồ T đột nhập vào nhà ông Nguyễn Tấn C, lén lút chiếm đoạt 03 điện thoại di động (01 hiệu Samsung J2 Prime màu vàng đồng bị nứt màn hình; 01 hiệu Samsung J2 Pro màu xám; 01 hiệu Sony Xperia Z3 màu trắng bị nứt màn hình), 01 máy đo huyết áp điện tử hiệu Microlife-BPA100 Plus màu trắng và số tiền 120.000 đồng bỏ trong túi quần kaki của ông Nguyễn Tấn C; chiếm đoạt 01 máy tính xách tay hiệu dell Core i5 Inspiron N430 màu đen kèm theo sạc pin, lục 02 áo khoác của chị Nguyễn Thị Lan D được số tiền 1.200.000 đồng (tiền trong túi khoác màu đỏ). Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 8.220.000 đồng.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi của bị cáo Bùi Hồ T đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo với tội danh trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo Bùi Hồ T là cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại; bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép và hai lần bị xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó xét thấy cần tiếp tục xử phạt tù bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan Công an trong việc phát hiện tội phạm, bị cáo là lao động chính trong gia đình, còn nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi nên có đủ căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, t, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, vấn đề liên quan trong vụ án:

- *Trách nhiệm dân sự*:

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 22/7/2020, bị hại ông Nguyễn Tấn C và bà Nguyễn Thị Lan D không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

- *Về vật chứng vụ án:*

Không truy tìm được 01 quần Kaki và 02 áo khoác nữ của các bị hại nên không xử lý; 01 máy đo huyết áp điện tử hiệu Microlife-BPA100 Plus màu trắng bị cáo bỏ lại sau nhà, ông C đã cất giữ; 03 điện thoại di động và 01 máy tính xách tay đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

Lưu hồ sơ vụ án 01 USB chứa nội dung bị cáo Bùi Hồ T chiếm đoạt tài sản tại nhà ông Nguyễn Tấn C.

[2.4] Về án phí:

Bị cáo Bùi Hồ T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, t, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Hồ T** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Bùi Hồ T 12 (*Mười hai)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Bùi Hồ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- Công an TP Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt